TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2026/QĐCNTTLH	*Ninh Bình, ngày 27 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Trịnh Thị H và anh Đỗ Văn L

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" của chị Trịnh Thị H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 02 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: chị Trịnh Thị H, sinh ngày 01/02/1998, CCCD số: 0381980082xx cấp ngày 28/3/2023 tại Cục C về TTXH;

Địa chỉ: thôn M, xã H, tỉnh Thanh Hóa

Người bị kiện: anh Đỗ Văn L, sinh ngày 19/5/1998, CCCD số: 0370980025xx cấp ngày 20/5/2023 tại Cục C về TTXH

Địa chỉ: xóm C, xã K, tỉnh Ninh Bình

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 11 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 11 tháng 02 năm 2026, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị H và anh Đỗ Văn L.

- *Về con chung, con riêng*:

+ Về con chung: chị Trịnh Thị H và anh Đỗ Văn L thỏa thuận vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Phúc A, sinh ngày 02/10/2022. Khi ly hôn, giao cháu Đỗ Phúc A cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

+ *Về con riêng*: chị Trịnh Thị H và anh Đỗ Văn L thỏa thuận vợ chồng không có con riêng, không yêu cầu giải quyết

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Trịnh Thị H và anh Đỗ Văn L thỏa thuận anh Đỗ Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 02/2026 cho đến khi con đủ 18 tuổi

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: chị Trịnh Thị H và anh Đỗ Văn L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 4 - Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 4 - Ninh Bình;
- UBND xã K;
- Lưu: VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Thị Hoài Thu